

Bản án số: 160/2024/DS-ST

Ngày: 25/6/2024

V/v Tranh chấp về hợp
đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lưu Ly

2. Bà Lê Thị Phước Mãng

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6,
Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn
Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố
Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số:
270/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc “Tranh chấp về hợp đồng
vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-DS ngày
03 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 64/2024/QĐST-DS ngày 30
tháng 5 năm 2024; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP D;

Trụ sở: 130 đường P, Phường C, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 299 đường V, phường X, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng Cẩm S, sinh năm 1987;
Địa chỉ: 299 đường V, phường X, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh. (Văn bản
ủy quyền ngày 23/11/2023); (có yêu cầu vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Lư Hải D, sinh năm 1976; (vắng mặt)

Địa chỉ: 103/40A3 đường V, Phường H, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên
đơn ông Nguyễn Hoàng Cẩm S trình bày như sau:

Ngày 01/4/2009, ông Lư Hải D có đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản
thẻ của Ngân hàng TMCP D (Sau đây viết tắt là Ngân hàng) – Chi nhánh Quận 5 –
Phòng giao dịch bến xe Miền Tây số Hợp đồng TC24-79-00016778 với số tài khoản
thẻ là 0102766602 hạn mức thấu chi là 5.000.000đồng, lãi suất 1.07%/tháng, thời
hạn thấu chi 10 tháng kể từ ngày 01/4/2009, biện pháp bảo đảm là tín chấp.

Sau khi được duyệt vay thì hệ thống Ngân hàng sẽ gửi tin nhắn đến điện thoại của ông D, ông D rút tiền bằng tài khoản mở tại Ngân hàng được ngay sau khi được duyệt vay.

Do ông D vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đã nhiều lần tiến hành liên hệ qua điện thoại và gửi thông báo nhắc nợ đề nghị ông D thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Đồng thời, Ngân hàng cũng gửi thư đề nghị thực hiện nghĩa vụ thanh toán để thông báo trực tiếp cho ông D biết. Tuy nhiên, ông D vẫn không có bất kỳ hành động thực tế nào để thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng cho phía Ngân hàng. Vì vậy, ngày 02/02/2010 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ thấu chi sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 01/4/2024, ông D còn nợ số tiền 14.368.743đồng, bao gồm các khoản sau: Dư nợ quá hạn: 3.813.811đồng; dư lãi trong hạn: 0 đồng; dư lãi quá hạn: 10.554.932đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông D phải thanh toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng với tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 25/6/2024 là 14.540.135đồng, trong đó bao gồm dư nợ quá hạn: 3.813.811đồng; dư lãi trong hạn: 0 đồng; dư lãi quá hạn: 10.726.324đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 26/6/2024 đến ngày ông D thực trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất quá hạn được quy định tại giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 01/04/2009.

Bị đơn ông Lư Hải D vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến hay phản hồi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham dự phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ và việc giao giấy tờ cho đương sự, Viện kiểm sát là đúng quy định.

Về nội dung: Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Lư Hải D phải thanh toán tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 25/6/2024 là 14.540.135đồng, trong đó dư nợ quá hạn là 3.813.811đồng, dư lãi trong hạn là 0đồng, dư lãi quá hạn là 10.726.324đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 26/6/2024 đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo lãi suất quá hạn được quy định tại giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi cho tài khoản thẻ ngày 01/4/2009.

Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận, lời khai tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng, thời hiệu khởi kiện, quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1]. Về tố tụng: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP D có ông Nguyễn Hoàng Cẩm S là đại diện ủy quyền có đơn xin vắng mặt. Mặc dù, Tòa án đã tổng đạt văn bản theo đúng quy định nhưng bị đơn ông Lư Hải D vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến phản hồi. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ

luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về tư cách người đại diện theo ủy quyền của các đương sự: Căn cứ vào các văn bản ủy quyền thể hiện việc ủy quyền của các đương sự tham gia tố tụng là đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[1.3]. Về quan hệ tranh chấp: Qua nghiên cứu nội dung vụ án xét thấy ông D theo giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 01/04/2009 là còn nợ Ngân hàng số tiền dư nợ và lãi quá hạn còn thiếu, nên Ngân hàng yêu cầu Tòa án tuyên buộc ông D phải thanh toán theo hợp đồng trên. Do đó, đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản được quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.4]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông D cư trú tại 103/40A3 đường V, Phường H, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 ; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.5]. Về thời hiệu khởi kiện vụ án: Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 01/04/2009, do ông D vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên đến ngày 02/02/2010 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ thấu chi sang nợ quá hạn. Đến ngày 13/10/2022, Ngân hàng đã ra thông báo về việc chuyển nhóm nợ đối với khoản vay của khách hàng và đến ngày 14/12/2023 thì Tòa án đã thụ lý vụ án, nên là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đồng thời không có đương sự nào yêu cầu áp dụng thời hiệu nên là còn thời hiệu khởi kiện.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Xét Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 01/04/2009 đã thể hiện ông Lư Hải D và Ngân hàng phát sinh việc vay tài sản; cụ thể từ sau khi được duyệt vay số tiền 5.000.000đồng thì hệ thống Ngân hàng sẽ gửi tin nhắn đến điện thoại của ông D, ông D rút tiền bằng tài khoản mở tại Ngân hàng sau khi được duyệt vay, với lãi suất 1.07%/tháng, thời hạn thấu chi 10 tháng kể từ ngày 01/4/2009 và biện pháp bảo đảm là tín chấp. Do đó, điều này đủ cơ sở xác định hai bên đã xác lập giao dịch về hợp đồng vay tài sản, bên cho vay là Ngân hàng và bên vay là ông Lư Hải D.

Theo lời trình bày của đại diện của Ngân hàng, đồng thời căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy do ông Lư Hải D đã không thanh toán cho Ngân hàng nên vi phạm nghĩa vụ trả nợ, do đó đến ngày 02/02/2010 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ thấu chi sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 25/6/2024, ông Lư Hải D còn thiếu Ngân hàng số tiền là 14.540.135đồng, trong đó dư nợ quá hạn là: 3.813.811đồng, dư lãi trong hạn là: 0đồng, dư lãi quá hạn là: 10.726.324đồng. Vì ông Lư Hải D vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên Ngân hàng khởi kiện và yêu cầu ông Lư Hải D có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ nêu trên là phù hợp theo quy định tại Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

[2.2.]. Về thời thanh toán: Ngân hàng yêu cầu ông Lư Hải D trả làm một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, vì số nợ này đã kéo dài nên ảnh hưởng đến việc kinh doanh của Ngân hàng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay thì bên vay tiền phải trả đủ tiền khi đến hạn, nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

Ngoài ra, Ngân hàng còn yêu cầu ông Lư Hải D có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 26/6/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 01/04/2009 mà hai bên đã thỏa thuận là có cơ sở.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và đồng thời hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357; Điều 429; Điều 463; khoản 5 Điều 466; Điều 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 90, 91, 95 và 98 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Buộc ông Lư Hải D có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP D số tiền vay còn thiếu theo giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 01/04/2009, tính đến ngày 25/6/2024 bao gồm: Dư nợ quá hạn: 3.813.811 đồng (Ba triệu tám trăm mười ba nghìn tám trăm mười một đồng); Dư lãi trong hạn: 0đồng (Không đồng); Nợ lãi quá hạn: 10.726.324đồng (Mười triệu bảy trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm hai mươi bốn đồng); Tổng cộng: 14.540.135đồng (Mười bốn triệu năm trăm bốn mươi nghìn một trăm ba mươi lăm đồng).

Thanh toán số tiền trên làm một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về trách nhiệm thi hành án: Các bên thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Lư Hải D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Lư Hải D phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lư Hải D phải chịu án phí là 727.007đồng (Bảy trăm hai mươi bảy nghìn không trăm lẻ bảy đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 313.308đồng (Ba trăm mười ba nghìn ba trăm lẻ tám đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0038698 ngày 14/12/2023.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận 6;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nam